TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2024/QĐST-DS	*Đông Triều, ngày 24 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 158, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 16/7/2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn ngân hàng TMCP V1 (V2), địa chỉ số H L, phường L, quận Đ, TP Hà Nội; người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Đức V, tổng giám đốc V2; người đại diện theo ủy quyền ông Đinh Công Đ, chuyên viên xử lý nợ V2, theo văn bản ủy quyền số 228/2023/UQ-LCC-KHCNMB2 ngày 12/12/2023 của ngân hàng TMCP V1; người kế thừa một phần quyền, nghĩa vụ tố tụng của V2 là công ty cổ phần M, địa chỉ tầng 4, tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Hà T, chủ tịch hội đồng quản trị; người đại diện theo uỷ quyền ông Nguyễn Văn T1, chuyên viên xử lý nợ, theo văn bản ủy quyền số 40/2024/UQ-JUPITER.VPB, ngày 05/7/2024 về việc khởi kiện và tham gia tố tụng.

Bị đơn chị Trần Hoài A, sinh năm 1990, nơi thường trú trước đây khu T, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; hiện nay thường trú tại khu Q, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Đối với hợp đồng cho vay số: LN2209066679297 ngày 09/09/2022 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 09/09/2022.

1.1/ Các đương sự thống nhất chấm dứt hợp đồng cho vay số: LN2209066679297 ngày 09/09/2022 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 09/09/2022.

1.2/ Về số tiền nợ: tính đến ngày 16/7/2024 chị Trần Hoài A còn nợ ngân hàng TMCP V1 và công ty M số tiền là 2.237.245.368[đ] (hai tỷ, hai trăm ba bảy triệu, hai trăm bốn lăm nghìn, ba trăm sáu tám đồng); trong đó nợ gốc 1.846.236.013[đ] (một tỷ, tám trăm bốn sáu triệu, hai trăm ba sáu nghìn, không trăm mười ba đồng); nợ lãi trong hạn là 62.639.984 (sáu mươi hai triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn, chín trăm tám tư đồng); nợ lãi quá hạn 321,951,504[đ] (ba trăm hai mốt triệu, chín trăm năm mốt nghìn, năm trăm lẻ bốn đồng); nợ lãi chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả 6.417.867[đ] (sáu triệu bốn trăm mười bảy nghìn tám trăm sáu bảy đồng).

1.3/ Về phương án trả nợ:

* Chậm nhất đến ngày 30/9/2024 chị Trần Hoài A phải trả ngân hàng TMCP V1 số tiền là 223.724.537[đ] (hai trăm hai ba triệu, bảy trăn hai bốn nghìn, năm trăm ba mươi bảy đồng), số tiền trên đã bao gồm 10% nợ gốc và 10% các khoản lãi tính đến ngày 16/7/2024. Kể từ ngày 17/7/2024, chị Trần Hoài A phải tiếp tục trả lãi ngân hàng TMCP V1 đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất tại hợp đồng cho vay số: LN2209066679297 ngày 09/09/2022 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 09/09/2022 cho đến khi chị Trần Hoài A trả hết nợ.

* Chậm nhất đến ngày 30/9/2024 chị Trần Hoài A phải trả Công ty M số tiền là 2.013.520.831[đ] (hai tỷ, không trăm mười ba triệu, năm trăm hai mươi nghìn, tám trăm ba mươi mốt đồng), số tiền trên đã bao gồm 90% nợ gốc và 90% các khoản lãi tính đến ngày 16/7/2024. Kể từ ngày 17/7/2024, chị Trần Hoài A phải tiếp tục trả lãi công ty M đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất tại hợp đồng cho vay số: LN2209066679297 ngày 09/09/2022 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 09/09/2022 cho đến khi chị Trần Hoài A trả hết nợ.

1.4/ Trường hợp chị Trần Hoài A không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng TMCP V1, Công ty M có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm, cụ thể là 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz, S450L, 3.0L,AT, sản suất 2017, số khung RLMUG6GX9HV001683, số máy 27682430660822, theo chứng nhận đăng ký xe ô tô số giấy chứng nhận đăng ký 14000502, biển số đăng ký 14A-703.15, ngày 05/9/2022 do Công an thị xã Đ cấp cho chị Trần Hoài A. Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2209066679297, ngày 09/09/2022.

1.5/ Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì chị Trần Hoài A phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho ngân hàng TMCP V1 và Công ty M.

2. Tại giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không TSĐB, mở & Sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ1, ngày 27/10/2022.

2.1/ Về số tiền nợ: chị Trần Hoài A còn nợ ngân hàng TMCP V1 và Công ty M số tiền tính đến ngày 16/7/2024 là 165.485.181[đ] (một trăm sáu lăm triệu, bốn trăm tám lăm nghìn, một trăm tám mốt đồng). Trong đó nợ gốc 103.524.446[đ] (một trăm linh ba triệu, năm trăm hai bốn nghìn, bốn trăm bốn sáu đồng); nợ lãi trong hạn 9.270.787[đ] (chín triệu, hai trăm bảy mươi nghìn, bảy trăm tám bảy

đồng); nợ lãi quá hạn 51.765.115đ (năm mốt triệu, bảy trăm sáu lăm nghìn, một trăm mười lăm đồng); nợ lãi chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả 924.833đ (chín trăm hai bốn nghìn, tám trăm ba mươi ba đồng).

2.2/ Về phương án trả nợ:

* Chậm nhất đến ngày 30/9/2024 chị Trần Hoài A phải trả ngân hàng TMCP V1 số tiền là 16.548.518đ (mười sáu triệu, năm trăm bốn tám nghìn, năm trăm mười tám đồng), số tiền trên đã bao gồm 10% nợ gốc và 10% các khoản lãi tính đến ngày 16/7/2024. Kể từ ngày 17/7/2024, chị Trần Hoài A phải tiếp tục trả lãi ngân hàng TMCP V1 đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất tại giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không TSĐB, mở & Sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ1, ngày 27/10/2022 cho đến khi chị Trần Hoài A trả hết nợ.

* Chậm nhất đến ngày 30/9/2024 chị Trần Hoài A phải trả Công ty M số tiền là 148.936.663đ (một trăm bốn tám triệu, chín trăm ba sáu nghìn, sáu trăm sáu ba đồng), số tiền trên đã bao gồm 90% nợ gốc và 90% các khoản lãi tính đến ngày 16/7/2024. Kể từ ngày 17/7/2024, chị Trần Hoài A phải tiếp tục trả lãi công ty M đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất tại giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không TSĐB, mở & Sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ1, ngày 27/10/2022 cho đến khi chị Trần Hoài A trả hết nợ.

3. Tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 26/10/2022.

3.1/ Về số tiền nợ: chị Trần Hoài A còn nợ ngân hàng TMCP V1 và Công ty M số tiền tính đến ngày 16/7/2024 là 190,040,435đ (một trăm chín mươi triệu, không trăm bốn mươi nghìn, bốn trăm ba lăm đồng). Trong đó nợ gốc 98,986,900đ (chín tám triệu, chín trăm tám sáu nghìn, chín trăm đồng), và nợ lãi 91,053,535đ (chín mốt triệu, không trăm năm ba nghìn, năm trăm ba lăm đồng).

3.2/ Về phương án trả nợ:

* Chậm nhất đến ngày 30/9/2024 chị Trần Hoài A phải trả ngân hàng TMCP V1 số tiền là 19.004.044đ (mười chín triệu, không trăm lẻ bốn nghìn, không trăm bốn mươi bốn đồng), số tiền trên đã bao gồm 10% nợ gốc và 10% các khoản lãi tính đến ngày 16/7/2024. Kể từ ngày 17/7/2024, chị Trần Hoài A phải tiếp tục trả lãi ngân hàng TMCP V1 đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 26/10/2022 cho đến khi chị Trần Hoài A trả hết nợ.

* Chậm nhất đến ngày 30/9/2024 chị Trần Hoài A phải trả công ty M số tiền là 171.036.391đ (một trăm bảy mốt triệu, không trăm ba sáu nghìn, ba trăm chín mốt đồng), số tiền trên đã bao gồm 90% nợ gốc và 90% các khoản lãi tính đến ngày 16/7/2024. Kể từ ngày 17/7/2024, chị Trần Hoài A phải tiếp tục trả lãi công ty M đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 26/10/2022 cho đến khi chị Trần Hoài A trả hết nợ.

4. Về chi phí tố tụng:

4.1/ Chị Trần Hoài A chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.000.000đ (một triệu đồng), số tiền này ngân hàng TMCP V1 đã nộp tạm ứng ngày 08/5/2024, nên chị Trần Hoài A phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) cho ngân hàng TMCP V1.

4.2/ Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả đủ số tiền chi phí tố tụng nói trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4.3/ Trả lại ngân hàng TMCP V1 số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng) tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo biên bản giao nhận ngày 16/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, ngân hàng TMCP V1 đã nhận lại đủ số tiền trên.

5. Về án phí:

5.1/ Chị Trần Hoài A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 41.927.710đ (bốn mốt triệu, chín trăm hai bảy nghìn, bảy trăm mười đồng).

5.2/ Trả lại ngân hàng TMCP V1 số tiền 39.440.000đ (ba chín triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003521, ngày 02/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát thị xã Đông Triều;
- Tòa án tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự Đông Triều;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Cường